Mẫu số 45-DS
BH theo NQ số 01/2017/NQ-HĐTP
ngày 13/01/2017

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH QUẢNG NINH

Số: 19/2023/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

M, ngày 01 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 18 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: nguyên đơn chị Nguyễn Thị V có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 46/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2023, về việc "tranh chấp về kiện đòi tài sản" giữa:

*. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị V, sinh năm: 1990; nơi thường trú: thôn L, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng.

*. Bị đơn: chị Tạ Thị H, sinh năm: 1979; nơi thường trú: tổ 4, khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: trả lại cho chị Nguyễn Thị V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 545.000đ (năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng), mà chị V đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007804 ngày 25/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. M;
- Chi cục THADS TP. M;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thùy Dương